

SỬ DỤNG BÀI TẬP KẾT HỢP THÍ NGHIỆM ĐỂ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THEO NHÓM NHỎ TRONG DẠY HỌC SINH HỌC 6

NINH THỊ BẠCH DIỆP*

Ngày nhận bài: 10/04/2017; ngày sửa chữa: 16/05/2017; ngày duyệt đăng: 16/05/2017.

Abstract: Combining exercises and experiments to organise small groups in teaching helps students not only get knowledge through carrying out experiments but also practise skills of cooperation, self-learning and observation, etc. To organise teaching activities with this method, teachers must choose appropriate contents, prepare experiment equipments carefully. Application of this method in teaching Biology grade 6 was mentioned clearly in this article.

Keywords: Experiment, carry out experiment, small group teaching, teaching biology, grade 6.

1. Đặt vấn đề

Dạy học theo nhóm nhỏ (DHTNN) có vai trò quan trọng trong quá trình dạy học, mỗi nhóm học tập gồm các thành viên có trình độ, năng lực khác nhau, có những điểm mạnh và điểm yếu riêng, qua đó nhiệm vụ học tập sẽ được nâng lên. Việc chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm của mình với nhau giúp mỗi thành viên hoàn thành được nhiệm vụ học tập mà một cá nhân không thể làm được hoặc không làm tốt được. Ngoài ra, sự trao đổi giữa các thành viên trong nhóm giúp các thành viên đó hiểu rõ vấn đề một cách sâu sắc, khắc sâu tri thức, rèn luyện kỹ năng giải quyết tốt nhiệm vụ nhận thức.

Thực tế cho thấy, để thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học đối với dạy học nói chung và dạy học Sinh học nói riêng thì sự hỗ trợ của các thiết bị thí nghiệm (TN), phương tiện trực quan là rất cần thiết. Tuy nhiên, cơ sở vật chất của các trường phổ thông hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế và chưa đáp ứng được nhu cầu dạy học. Cụ thể là: Chưa đủ số lượng TN để tổ chức dạy học cá nhân; chưa có nhiều phương án TN để học sinh (HS) lựa chọn khi dạy học với phương pháp bàn tay nặn bột; phương pháp dạy học theo dự án khó thực hiện vì cần có các thiết bị TN, dụng cụ để tổ chức hoạt động học tập cho HS... Do đó, nếu kết hợp sử dụng các bài tập thí nghiệm (BTTN) để tổ chức DHTNN trong dạy học sẽ góp phần khắc phục được phần nào những khó khăn đó.

Ngoài ra, khi sử dụng bài tập kết hợp với TN sẽ giúp HS thu nhận kiến thức thông qua kết quả TN, bên cạnh đó HS còn phải tổng hợp các kiến thức lí thuyết và thực nghiệm, các kỹ năng hoạt động trí óc và thực hành kết hợp với vốn hiểu biết về thực tiễn đời sống của HS. Bằng các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa, trừu tượng hóa giúp các em giải thích được kết quả TN, từ đó lĩnh hội được các khái niệm, phân tích được cơ chế của các quá trình, quy luật.

Bên cạnh đó, thông qua các TN khi tổ chức DHTNN còn góp phần rèn luyện một số kỹ năng cho HS trong hệ

thống kỹ năng thực hành TN, kỹ năng hợp tác và kỹ năng tự học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Dạy học theo nhóm nhỏ

DHTNN đã được nhiều tác giả nghiên cứu ở các góc độ khác nhau và được khái quát thành ba xu hướng cơ bản: DHTNN là một hình thức tổ chức dạy học; Là một phương pháp dạy học; Là sự giao thoa giữa hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học [4], [6]. Trong bài viết này chúng tôi quan niệm: "DHTNN là hình thức tổ chức dạy học trong đó dưới sự hướng dẫn, tổ chức và điều khiển của giáo viên (GV), HS trong lớp được chia thành các nhóm nhỏ (nhóm học tập), các thành viên trong nhóm cùng nhau phối hợp, tương tác với nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập chung" [2].

Trên cơ sở lí luận nêu trên, DHTNN có các đặc điểm sau: *Nhóm nhỏ*: Là môi trường tương tác. *Nhiệm vụ*: Giúp HS lĩnh hội tri thức, phát triển trí tuệ, điều chỉnh hành vi, phát triển tư duy, tình cảm và hành động của bản thân, giúp hòa nhập trong xã hội. *Nội dung*: Tri thức, kỹ năng, thái độ, phương pháp nhận thức, phương pháp học tập. *Hình thức tổ chức dạy học*: Phối hợp linh hoạt giữa 3 hình thức dạy học chính. *Hoạt động nhóm*: Bài học được tổ chức trong nhóm. *Kiểm tra, đánh giá*: Đánh giá cá nhân kết hợp với đánh giá nhóm và đánh giá quá trình. *Phối hợp với các phương pháp dạy học khác*: Phối hợp linh hoạt với các phương pháp dạy học khác.

Về bản chất, DHTNN là quá trình thực hiện những biện pháp dạy học có khoa học để tổ chức và điều khiển mối quan hệ tương tác giữa các thành tố cơ bản của quá trình dạy học: GV - nhóm - HS và nội dung dạy học làm cho chúng vận động và phát triển trong sự thống nhất toàn vẹn theo một trật tự nhất định nhằm thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* Trường Đại học Tân Trào

2.2. Bài tập kết hợp TN. Bài tập được hiểu là các nhiệm vụ học tập mà GV đặt ra cho HS thực hiện, được trình bày dưới dạng câu hỏi, bài toán, tình huống có vấn đề hay yêu cầu hoạt động, buộc HS tìm điều chưa biết trên cơ sở những điều đã biết, qua đó nắm vững tri thức, hình thành kĩ năng, kĩ xảo tương ứng.

Bài tập kết hợp TN hay BTTN được hiểu là những bài tập trong đó HS buộc phải khai thác TN để hoàn thành nhiệm vụ học tập. Vì vậy, BTTN có ưu thế vừa là bài tập vừa là TN, do đó nếu sử dụng BTTN hợp lí thì có thể đạt được mục đích gây hứng thú học tập cho HS, kích thích tính tích cực, tự lực, phát triển óc sáng tạo, gắn lí thuyết với thực hành, góp phần vào việc nâng cao hiệu quả học tập.

Theo Nguyễn Thượng Chung: BTTN là loại bài tập đòi hỏi HS phải vận dụng một cách tổng hợp các kiến thức lí thuyết và thực nghiệm, các kĩ năng hoạt động trí óc và chân tay, vốn hiểu biết về vật lí, kĩ thuật, và thực tế đời sống... để tự mình xây dựng phương án, lựa chọn phương tiện, xác định các điều kiện thích hợp, tự mình thực hiện các TN theo quy trình, quy tắc để thu thập và xử lí các kết quả nhằm giải quyết một cách khoa học, tối ưu bài toán cụ thể được đặt ra [1].

Theo Nguyễn Đức Thâm: BTTN là bài tập đòi hỏi phải làm TN để kiểm chứng lời giải lí thuyết hoặc để tìm những số liệu cần thiết cho việc giải bài tập [5].

Trong dạy học **Sinh học 6**, BTTN được sử dụng khi nghiên cứu các quá trình sinh lí, ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái lên sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể thực vật, qua đó HS tự mình khám phá ra những điều mới mẻ thông qua những tác động có chủ ý của các em lên đối tượng TN, qua đó kích thích hứng thú học tập, tạo sự say mê, niềm tin yêu khoa học.

2.3. Vai trò của BTTN khi tổ chức DHTNN trong dạy học Sinh học. Khi tổ chức DHTNN, BTTN có vai trò quan trọng. Cụ thể:

- Giúp HS phát huy tích cực, tự lực và chủ động thông qua trao đổi, phối hợp nhau để tìm ra mối quan hệ giữa cấu trúc và chức năng, hiện tượng và bản chất, nguyên nhân và kết quả trên cơ sở đó hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm mà GV đặt ra.

- Giúp HS nâng cao các kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng phân tích, kĩ năng quan sát, kĩ năng tổ chức TN, kĩ năng trình bày, kĩ năng lắng nghe, bảo vệ và phản biện ý kiến trước nhóm của mình.

- Thông qua các BTTN sẽ khơi dậy trí tò mò, sự ham



Hình 1. Hai cây TN ban đầu



Hình 2. Một cây ngắt ngọn và một cây không ngắt ngọn



Hình 3. Kết quả hai cây TN sau vài ngày

hiểu biết của mỗi HS thể hiện từ việc thiết kế các phương án TN, phân tích nguyên nhân, rút ra kết luận trên cơ sở phân tích từng ý kiến của các thành viên trong nhóm. Như vậy, mỗi BTTN sẽ trở thành một tình huống có vấn đề.

- Với BTTN, HS có thể lựa chọn các dụng cụ khác nhau, giải theo các phương án khác nhau, gây ra sự tranh luận sôi nổi trong nhóm, tạo không khí sư phạm tốt, rèn luyện cho HS kĩ năng diễn đạt và năng lực giao tiếp.

- HS được học tập trong nhiều hình thức khác nhau ở trên lớp cũng như ở nhà. DHTNN với sự hỗ trợ của BTTN không chỉ diễn ra trên lớp, trong tiết học kiến thức mới dưới sự tổ chức của GV mà còn tiếp diễn trong tự học về nhà để HS chủ động củng cố, luyện tập kiến thức đã học. Khi tự học ở nhà theo từng nhóm nhỏ, HS sẽ có nhiều thời gian làm việc độc lập, tự giải quyết vấn đề và tự do chọn lựa cách học cho mình để hiểu sâu kiến thức hoặc vận dụng kiến thức vừa được học vào thực tiễn và lao động sản xuất.

Như vậy, DHTNN bằng BTTN thì BTTN vừa là biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học Sinh học và qua đó còn giúp HS rèn luyện các kĩ năng cơ bản trong học tập và vận dụng kiến thức vào thực tế.

2.4. Một số yêu cầu khi sử dụng BTTN để tổ chức hoạt động DHTNN trong dạy học Sinh học. Để tổ chức hiệu quả DHTNN với sự hỗ trợ của BTTN cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau:

- Lựa chọn nội dung và TN hỗ trợ phù hợp: Trong dạy học Sinh học ở trường phổ thông, không phải tất cả các nội dung kiến thức đều có thể tổ chức DHTNN với sự hỗ trợ của BTTN. Vì vậy, khi tổ chức DHTNN với hỗ trợ của BTTN, ngoài việc chọn đúng các đơn vị kiến thức để tổ chức DHTNN, GV cần lựa chọn những BTTN phù hợp nội dung và nhiệm vụ hoạt động của nhóm.

- Phân chia nhóm hợp lí: Hiệu quả của hình thức DHTNN luôn phụ thuộc vào tính tích cực, chủ động và năng lực thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, nhất là khi tổ chức BTTN thì HS phải thực hiện các thao tác TN, phân tích TN, rút ra kết quả TN. Vì vậy, nhóm nhỏ ở đây chỉ nên có từ 4-6 HS, phân hóa nhóm hợp lí về tỉ lệ nam nữ, HS

khả giải kết hợp với HS yếu kém... nhằm tạo sự hợp tác, giúp đỡ tích cực của các thành viên trong nhóm. Ngoài ra, GV cũng cần hướng dẫn nhóm trưởng phân công nhiệm vụ phù hợp, đảm bảo mọi thành viên trong nhóm đều tham gia hoạt động, tránh tình trạng ỷ lại của các HS kém.

- Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ cho hoạt động dạy - học như: Phiếu học tập, tài liệu hướng dẫn TN, một số phương tiện trực quan khác như tranh, ảnh, sơ đồ, bảng biểu...

- Xác định hình thức tổ chức dạy học thích hợp để bố trí không gian lớp học cho phù hợp. Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, thiết bị TN đảm bảo chất lượng và GV phải thực hiện TN trước để đảm bảo tính khả thi của TN khi tổ chức. Đặc biệt, với những BTTN cần thời gian dài GV cần thực hiện nguyên tắc lấy không gian bù thời gian.

2.5. Sử dụng BTTN để tổ chức DHTNN hình thành kiến thức mới cho HS trong dạy học Sinh học 6. Khi tổ chức DHTNN với sự hỗ trợ BTTN thì BTTN được dùng như là một bài tập tình huống, bài tập nhận thức, đặt ra vấn đề mới mà HS rút ra được kết quả TN, lúc đó HS sẽ lĩnh hội được kiến thức mới và hình thành kĩ năng mới. Mỗi nhóm phải phân chia nhiệm vụ hợp lí cho các thành viên để cùng nhau tiến hành TN, quan sát hiện tượng, phân tích TN... từ đó rút ra kết luận có giá trị nhận thức mới. Vai trò của GV là hướng dẫn các nhóm, hỗ trợ hoặc đưa ra các câu hỏi mang tính định hướng khi cần thiết.

2.6. Ví dụ minh họa: Tổ chức dạy học hoạt động 1. Sự dài ra của thân (Bài 14. Thân dài ra do đâu? (Sinh học 6). Đặt vấn đề: Khi gieo một số hạt đậu đến khi mọc thành cây, nếu ngắt ngọn cây đó đi cây có dài ra được không? Vì sao?

Giai đoạn 1. Chuẩn bị ở nhà của GV và HS

1) Chuẩn bị ở nhà của GV:

- **Xác định mục tiêu, phân tích cấu trúc nội dung:** Nội dung: Tổ chức nghiên cứu TN chứng minh cây dài ra do phần ngọn; Mục tiêu: + **Kiến thức:** Tổ chức được TN, giải thích được TN thân dài ra do phần ngọn. + **Kĩ năng:** Quan sát, tư duy, phân tích, tổng hợp, so sánh và các kĩ năng hợp tác.

- **Thiết kế các nhiệm vụ cho hoạt động nhóm:** Giao cho các nhóm cùng hoàn thành một nhiệm vụ thông qua bài tập TN: + Gieo một số hạt đậu (đậu xanh, đậu đen...) vào khay đất ẩm cho đến khi cây ra lá thật thứ nhất. + Chọn 6 cây đậu cao bằng nhau. Ngắt ngọn 3 cây (ngắt từ đoạn có 2 lá thật).

Sau 3 ngày đo lại chiều cao của 3 cây ngắt ngọn và 3 cây không ngắt ngọn, thu được kết quả: 3 cây không ngắt ngọn tiếp tục cao lên, 3 cây ngắt ngọn thì thân không cao lên được.

- **Dự kiến nhiệm vụ trên lớp:** Từ kết quả của TN trên, em có thể rút ra kết luận gì? Giải thích thân dài ra do đâu? Nhận xét hiện tượng ngắt ngọn của cây mồng tơi và cây mướp với

cắt cành của cây bưởi, bạch đàn, vải. Sau khi ngắt ngọn hoặc cắt cành các cây này như thế nào?

- **Dự kiến tổ chức nhóm và các kĩ thuật dạy học tương ứng:** 4-6 HS/nhóm. Sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn.

2) Chuẩn bị ở nhà của HS: - Chuẩn bị TN. - Học bài cũ, đọc bài mới và các tài liệu tham khảo (nếu có).

Giai đoạn 2. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp

1) Giới thiệu mục tiêu, nội dung bài học: - GV: Giới thiệu nội dung và mục tiêu của hoạt động; - HS: Lắng nghe, chuẩn bị thái độ, tinh thần hợp tác.

2) Thành lập nhóm và giới thiệu về kĩ thuật khăn trải bàn: - GV: Hướng dẫn các nhóm đã được thành lập từ trước di chuyển về vị trí được phân công. Giới thiệu cách tiến hành hợp tác với kĩ thuật khăn trải bàn - HS: Ổn định tổ chức nhóm: Di chuyển vào các nhóm, lựa chọn vị trí ngồi phù hợp, phân công nhóm trưởng, thư kí, thành viên; Nghiên cứu những chuẩn mực và quy tắc cho hoạt động nhóm; Nghiên cứu cách tiến hành hợp tác với kĩ thuật khăn trải bàn.

3) Giao nhiệm vụ cho nhóm: - GV: Giao nhiệm vụ cho nhóm bằng cách giới thiệu lại bài tập TN bằng máy chiếu, cho các nhóm trao đổi để đảm bảo tất cả HS đều hiểu về nhiệm vụ học tập của mình; - HS: Cả nhóm nhận nhiệm vụ từ phía GV; Nghiên cứu bài tập TN và trả lời câu hỏi của bài tập TN đó.

Hoạt động nhóm trong thời gian 6 phút. Lập kế hoạch hợp tác: Nhóm trưởng liệt kê các công việc cần hoàn thành và phân công cho các thành viên trong nhóm, thư kí ghi nội dung vào phiếu giao việc.

4) Tổ chức thảo luận nhóm

Thao tác	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Cá nhân hình thành ý tưởng và làm việc	GV động viên, khích lệ HS tham gia thảo luận nhóm, quan sát, đưa ra các câu hỏi gợi mở,	- Tìm hiểu vấn đề, xác định nhiệm vụ cần giải quyết: Cây bị ngắt ngọn có dài ra được không? Thân dài ra do phần nào? Vì sao? - Nghiên cứu các TN đã thực hiện, so sánh giữa các cây: Cây bị ngắt ngọn thấp hơn cây không bị ngắt ngọn. Thân dài ra do phần ngọn. Nguyên nhân là các tế bào mô phân sinh ở phần ngọn phân chia và lớn lên. - Viết câu trả lời và ý tưởng của mình ra vị trí đã được quy định trên giấy Ao hoặc vào giấy A ₄ .
Tổ chức thảo luận nhóm	đồng thời điều chỉnh hoạt động của HS, quan sát và giao lưu với HS trong mỗi nhóm, hỗ trợ HS khi cần thiết.	- Nhóm trưởng chỉ định 1 hoặc 2 thành viên nêu ra ý kiến của mình về cách giải quyết nhiệm vụ. - Các thành viên nêu lên ý kiến của mình đã ghi ra về bài tập TN đã nêu ra. - Các thành viên còn lại lắng nghe và đưa ra ý kiến nhận xét của mình, bổ sung ý kiến hoặc yêu cầu làm rõ kiến thức có liên quan đến sự dài ra của thân. - Thư kí ghi chép, tổng hợp ý kiến ra giấy.
Thông nhất ý kiến		- Cả nhóm trao đổi, thống nhất đáp án cho nhiệm vụ của nhóm. - Thư kí viết báo cáo của nhóm mình vào phần giữa của giấy Ao. Hoặc đính những ý kiến trùng nhau vào vị trí chung.

5) Tổ chức thảo luận toàn lớp

Thao tác	Hoạt động của GV-HS
Đại diện nhóm báo cáo	- Các nhóm trình bày nội dung thảo luận của nhóm mình lên bảng (giấy A0). - GV gọi 1 hoặc 2 nhóm cử đại diện lên trình bày kết quả của nhóm mình.
Nhóm khác nhận xét	- Các nhóm không trình bày trên bảng lắng nghe, so sánh với kết quả của nhóm mình để nhận xét, bổ sung, hoặc làm rõ vấn đề. - Nhóm báo cáo có nhiệm vụ giải thích những thắc mắc của các bạn, đưa ra lí lẽ, lập luận giải thích cho bài báo cáo của nhóm mình.
Tổng kết	Cả lớp cùng GV thống nhất đáp án: - Cây bị ngắt ngọn thấp hơn cây không bị ngắt ngọn. - Thân dài ra do phần ngọn. - Nguyên nhân là các tế bào mô phân sinh ở phần ngọn phân chia và lớn lên. - Mỗi loại cây có sự dài ra không giống nhau.

6) Kết luận và đánh giá

GV: Đưa ra những nhận xét, đánh giá về: - Sản phẩm thu được sau khi hoạt động nhóm. - Đánh giá về quá trình hợp tác của HS và những kĩ năng hợp tác mà HS đã làm được và chưa làm được.

HS: Thực hiện tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; tự đánh giá nhóm và đánh giá đồng đẳng nhóm bằng các phiếu đánh giá mà GV đã chuẩn bị; - Công bố các thông tin đánh giá về kiến thức, kĩ năng, thái độ của bài học và kĩ năng hợp tác của nhóm mình và các nhóm khác; - Rút kinh nghiệm cho bản thân.

Giai đoạn 3: Sau lên lớp

- Hoạt động của GV: Tự rút kinh nghiệm bài dạy của bản thân.

- Hoạt động của HS: Lắng nghe nhận xét, đánh giá và tự rút kinh nghiệm cho bản thân.

3. Kết luận

Kết hợp sử dụng BTNN để tổ chức DHTNN có vai trò quan trọng trong quá trình dạy học nói chung và dạy học Sinh học nói riêng. Thông qua việc kết hợp BTTN để tổ chức DHTNN, HS đã lĩnh hội được tri thức thông qua việc tổ chức các BTTN, rèn các kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tư duy, kĩ năng tổ chức TN... qua đó gắn kiến thức với thực tế, kích thích tính tự lực, sáng tạo và lòng yêu thích bộ môn của HS. Bên cạnh, hình thức tổ chức DHTNN để hình thành kiến thức mới cho HS, GV còn có thể sử dụng kết hợp DHTNN với BTNN khi dạy các tiết củng cố, luyện tập, tổ chức tự học ở nhà hoặc các bài để rèn các kĩ năng dạy học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thượng Chung (2002). *Bài tập thí nghiệm vật lí trung học cơ sở*. NXB Giáo dục.
- [2] Ninh Thị Bạch Diệp - Nguyễn Văn Hồng (2013). *Thực hiện phân hóa học sinh nhằm nâng cao hiệu quả dạy học nhóm*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 11/2013, tr 69-70.
- [3] Nguyễn Văn Hồng (2010). *Dạy học hợp tác - nhóm*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [4] Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại - Lí luận, biện pháp, kĩ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Nguyễn Đức Thâm (chủ biên) - Nguyễn Ngọc Hưng - Phạm Xuân Quế (2003). *Phương pháp dạy học vật lí ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Thái Duy Tuyên (2001). *Giáo dục học hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Một số quan điểm tiếp cận...

(Tiếp theo trang 6)

- [3] Hiền Bùi (2001). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách khoa.
- [4] Bộ GD-ĐT (2016). *Đề án phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2016-2025* (bản dự thảo).
- [5] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non (2014). *Hướng dẫn lập kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục mầm non*.
- [6] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình giáo dục mầm non*.
- [7] Nguyễn Thị Thu Hiền (2014). *Phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non* (Tái bản lần thứ 3). NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] Nguyễn Thị Hòa (2010). *Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non* (Giáo trình). NXB Đại học Sư phạm.

Tìm hiểu mô hình nhân cách...

(Tiếp theo trang 63)

- [2] Thủ tướng Chính phủ. *Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/03/2015 về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/06/2014, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
- [4] Thái Duy Tuyên (2016). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong điều kiện hội nhập, toàn cầu hóa*. Kỉ yếu Hội thảo phòng Giáo dục, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. NXB Hồng Đức TP. Hồ Chí Minh, tr 17.
- [5] Nguyễn Tiến Đạt (2016). *So sánh Giáo dục học Việt Nam và các nước Asean*. NXB Thông tin và Truyền thông.